
(Đề thi có 04 trang)

Họ và tên:

Số báo danh:

Mã đề 111

PHẦN I. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

Đọc thông tin và trả lời các câu hỏi 1, 2

Năm 2011, lạm phát của Việt Nam ở mức 18.13%. Tỷ lệ lạm phát này gây ảnh hưởng tiêu cực đến nền kinh tế. Nó làm mất giá trị tiền tệ, làm tăng giá cả hàng hóa và dịch vụ, gây rối loạn kế hoạch kinh doanh và đầu tư, đồng thời tạo ra sự bất ổn trong môi trường kinh doanh.

Câu 1. Dựa vào thông tin trên, em hãy cho biết lạm phát ở Việt Nam năm 2011 ở mức

- A. Siêu lạm phát B. Lạm phát phi mã C. Không lạm phát D. Lạm phát vừa phải

Câu 2. Dựa vào thông tin trên, em hãy cho biết trong giai đoạn lạm phát cao như năm 2011, em cần phải có kế hoạch tiêu dùng như thế nào cho phù hợp?

- A. Thất chặt chi tiêu. B. Mua sắm theo nhu cầu của bản thân.
C. Tăng cường mua sắm. D. Tích trữ vàng

Đọc thông tin và trả lời các câu hỏi 3, 4

Thời điểm cuối năm, các doanh nghiệp phân phối ô tô đưa ra các ưu đãi nhằm kích cầu tiêu dùng, gia tăng cạnh tranh. Doanh nghiệp P giảm 50% lệ phí trước bạ đối với các mẫu xe ô tô sản xuất, lắp ráp trong nước theo Nghị định 103/2021/NĐ-CP, khách hàng còn có cơ hội để sở hữu các mẫu xe nhập khẩu với mức ưu đãi giảm tới 40 triệu đồng. Doanh nghiệp T có ưu đãi 100% lệ phí trước bạ với khách hàng mua các dòng xe nhập khẩu và áp dụng mức ưu đãi 20 triệu đồng cho tất cả các phiên bản của mẫu xe nhập khẩu. Doanh nghiệp H đã kết hợp với ngân hàng để hỗ trợ gói tín dụng với lãi suất 0% trong 12 tháng đầu tiên khi khách hàng vay mua ô tô của hãng. Các doanh nghiệp đưa ra những chương trình ưu đãi, giảm giá để tăng doanh số mùa bán hàng cuối năm.

Câu 3. Biện pháp nào dưới đây **không** phải là hình thức để thực hiện cạnh tranh lành mạnh giữa các doanh nghiệp trong nền kinh tế thị trường?

- A. Hỗ trợ lãi suất ưu đãi cho khách hàng
B. Giảm khuyến mãi cho khách hàng.
C. Hỗ trợ mua bảo hiểm cho khách hàng.
D. Giảm phí trước bạ cho khách hàng.

Câu 4. Theo em trong xu thế kinh tế hiện nay, các doanh nghiệp phân phối ô tô trên cần phải làm gì để tăng doanh thu?

- A. Hạn chế quảng cáo. B. Giảm giá.
C. Giữ nguyên giá D. Tăng giá.

Đọc thông tin và trả lời các câu hỏi 5, 6

Cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư làm thay đổi mạnh mẽ lực lượng sản xuất, thúc đẩy các nền kinh tế truyền thống chuyển đổi sang kinh tế tri thức. Đổi mới, sáng tạo công nghệ làm gia tăng các yếu tố sản xuất - kinh doanh, tăng thu nhập, tiêu dùng, đầu tư cho nền kinh tế. Đồng thời, thúc đẩy chuyên dịch cơ cấu lao động xã hội, tạo ra những thay đổi về việc làm, cả về cơ cấu lẫn bản chất công việc với sự xuất hiện ngày càng đông đảo các tầng lớp sáng tạo trong các lĩnh vực khoa học, thiết kế, văn hoá, nghệ thuật, giải trí, truyền thông, giáo dục, y tế... Phân công lao động theo hướng các ngành, nghề đòi hỏi giảm thiểu các công việc chân tay, thu nhập thấp, các công việc có tính chất lặp đi, lặp lại. Nhiều lĩnh vực có khả năng tự động hoá cao, trong một số công đoạn không cần sự can thiệp của con người. Một bộ phận người lao động đang làm việc sẽ phải nghỉ hoặc tìm công việc khác thay thế, có thể thất nghiệp trong một thời gian dài.

Câu 5. Nội dung nào dưới đây không phản ánh đúng xu hướng của thị trường lao động được đề cập trong thông tin trên

- A. Lao động chân tay giữ vai trò chủ đạo trong sản xuất
B. Lao động kỹ thuật sẽ giữ vai trò chủ đạo trong sản xuất,
C. Lao động chân tay tồn tại đồng thời lao động kỹ thuật.

D. Lao động kỹ thuật sẽ tăng nhanh hơn lao động chân tay.

Câu 6. Xu hướng phân công lao động nào dưới đây phản ánh đúng xu hướng tác động của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư tới người lao động?

A. Lao động chất lượng cao.

B. Lao động máy móc và chân tay.

C. Lao động chân tay chiếm ưu thế.

D. Lao động chất lượng thấp.

Đọc thông tin và trả lời các câu hỏi 7, 8

Do tình hình dịch bệnh trên người ngày một diễn biến hết sức phức tạp, người tiêu dùng có xu thế chuyển sang hình thức tiêu thụ các sản phẩm nông sản sạch nhằm hạn chế được các chất hóa học độc hại, vì thế nên dù giá cả của các loại nông sản này có cao hơn vẫn chiếm được thị hiếu của rất nhiều người tiêu dùng. Năm bắt được nhu cầu này của người tiêu dùng rất nhiều nông trại sản xuất rau hữu cơ ra đời nhằm đáp ứng cho các nhu cầu tiêu dùng, có những nơi người nông dân chuyển đổi hết sang hình thức trồng và kinh doanh rau hữu cơ.

Câu 7. Cung – cầu có quan hệ như thế nào trong nền kinh tế thị trường?

A. Cung cầu không ảnh hưởng đến giá thành của sản phẩm, dịch vụ.

B. Chỉ có các yếu tố của cầu tác động lên cung.

C. Chỉ có cung tác động lên cầu.

D. Cung và cầu có quan hệ chặt chẽ, tác động, quy định lẫn nhau.

Câu 8. Theo em, người nông dân chuyển đổi hết sang hình thức trồng và kinh doanh rau hữu cơ sẽ ảnh hưởng như nào đến mối quan hệ cung cầu?

A. Tạo được ra nguồn cầu về mặt hàng đó tăng mạnh

B. Cung vượt quá cầu.

C. Tạo ra nguồn hàng ổn định cung ứng cho thị trường.

D. Lượng cung, cầu không thay đổi.

Câu 9. Trong nền kinh tế thị trường, khi xuất hiện tình trạng lạm phát phi mã, để bảo toàn giá trị tài sản của mình, người dân có xu hướng

A. cất giữ tiền mặt.

B. tránh giữ tiền mặt.

C. đổi nhiều tiền mặt.

D. giữ nhiều tiền mặt.

Câu 10. Trong nền kinh tế thị trường khi xuất hiện tình trạng lạm phát phi mã sẽ gây ra hiện tượng như thế nào đối với nền kinh tế đó?

A. bất ổn nghiêm trọng.

B. hiệu ứng tích cực.

C. cung tăng liên tục.

D. sụp đổ hoàn toàn.

Câu 11. Chị D sau thời gian nghỉ việc để điều trị bệnh nay chị làm hồ sơ xin việc ở các doanh nghiệp trên địa bàn nhưng vẫn chưa tìm được việc làm. Xác định loại hình thất nghiệp được đề cập đến trong thông tin trên

A. Thất nghiệp tự nguyện.

B. Thất nghiệp không tự nguyện.

C. Thất nghiệp chu kì.

D. Thất nghiệp cơ cấu.

Câu 12. Căn cứ vào tính chất, thất nghiệp được chia thành mấy loại hình?

A. 4 loại hình.

B. 3 loại hình.

C. 5 loại hình.

D. 2 loại hình.

Câu 13. Nơi gặp gỡ, trao đổi mua bán hàng hoá việc làm giữa người lao động và người sử dụng lao động cũng như xác định tiền công của người lao động trong từng thời kì nhất định, được gọi là

A. thị trường kinh doanh.

B. thị trường việc làm.

C. thị trường tài chính.

D. thị trường thất nghiệp.

Câu 14. Lượng hàng hóa, dịch vụ mà nhà cung cấp sẵn sàng đáp ứng cho nhu cầu của thị trường với mức giá được xác định trong khoảng thời gian nhất định được gọi là

A. cầu.

B. sản xuất

C. độc quyền.

D. cung

Câu 15. Sự tranh đua giữa các chủ thể kinh tế nhằm có được những ưu thế trong sản xuất, tiêu thụ hàng hoá, qua đó thu được lợi ích tối đa là nội dung của khái niệm.

A. tranh giành.

B. cạnh tranh.

C. lợi tức.

D. đấu tranh.

Câu 16. Năm 2020, khi dịch covid - 19 bùng phát, một số cá nhân nhanh chóng tích trữ khẩu trang, tạo nên hiện tượng khan hiếm mặt hàng khẩu trang trên thị trường. Sau đó, tăng giá cao để bán. Em hãy nhận xét về hành vi của các chủ thể kinh doanh trên?

- A. Đây là sự táo bạo và liều lĩnh cần có.
- B. Thể hiện sự nhạy bén, thức thời.
- C. Đây là hành vi trái pháp luật cần phải lên án.
- D. Ủng hộ việc làm trên vì đây là cơ hội để kiếm tiền.

Câu 17. Nhận thấy mặt hàng sữa lúa mạch đem lại nhiều lợi ích cho sức khỏe. Doanh nghiệp X và Y đã thúc đẩy phát triển thị trường sữa lúa mạch ngày càng đa dạng hơn. Bên cạnh đó, với nhu cầu tiêu dùng ngày càng tăng cao, hai doanh nghiệp không ngừng nâng cao chất lượng sữa lúa mạch nhằm cạnh tranh thị trường và tạo ra các sản phẩm sữa lúa mạch ngày càng tiện lợi và chất lượng bằng cách đầu tư máy móc thiết bị hiện đại, cung cấp đầy đủ thông tin sản phẩm, bảo quản đúng cách, mẫu mã... Hai doanh nghiệp X và Y không ngừng chạy đua đầu tư máy móc thiết bị, nâng cao chất lượng sản phẩm là biểu hiện của sự

- A. Phân bổ linh hoạt các nguồn lực.
- B. Cạnh tranh không lành mạnh
- C. Dư thừa hàng hóa trong lưu thông.
- D. Cạnh tranh lành mạnh.

Câu 18. Ở nước ta hiện nay, thực hiện tốt nội dung nào dưới đây sẽ góp phần trực tiếp giải quyết vấn đề thất nghiệp?

- A. Sử dụng nguồn quỹ bảo trợ xã hội.
- B. Phát triển kinh tế du lịch cộng đồng.
- C. Tận dụng tối đa mọi nguồn nhân lực.
- D. Khuyến khích để phát triển tài năng

Câu 19. Tình trạng mức giá chung của các hàng hoá, dịch vụ của nền kinh tế tăng lên một cách liên tục trong một thời gian nhất định được gọi là

- A. Tăng trưởng.
- B. Lạm phát.
- C. Suy thoái.
- D. Khủng hoảng.

Câu 20. Đối với người sử dụng lao động, khi tham gia vào thị trường việc làm sẽ góp phần giúp cho họ có thể

- A. tăng lượng hàng hóa xuất khẩu.
- B. tuyển được nhiều lao động mới.
- C. gia tăng việc khấu hao hàng hóa.
- D. tăng thu nhập cho bản thân.

Câu 21. Cầu là lượng hàng hóa, dịch vụ mà người tiêu dùng sẵn sàng mua với một mức giá nhất định trong

- A. chất lượng môi trường đầu tư.
- B. năng lực tiếp nhận.
- C. cơ cấu các ngành kinh tế.
- D. khoảng thời gian xác định.

Câu 22. Hoạt động lao động tạo ra thu nhập và không bị pháp luật cấm, có ý nghĩa quan trọng đối với mỗi người, giúp duy trì, cải thiện cuộc sống là

- A. việc làm.
- B. lao động.
- C. dịch vụ.
- D. sản xuất.

Câu 23. Hành vi nào sau đây là biểu hiện của việc cạnh tranh không lành mạnh?

- A. Đầu tư, cải tiến trang thiết bị, máy móc.
- B. Xâm phạm bí mật kinh doanh.
- C. Nâng cao chất lượng dịch vụ, hàng hóa.
- D. Đãi ngộ tốt với lao động có tay nghề cao.

Câu 24. Loại hình thất nghiệp nào sau đây **không** được xếp vào nhóm thất nghiệp dựa trên nguồn gốc?

- A. Thất nghiệp cơ cấu.
- B. Thất nghiệp tạm thời.
- C. Thất nghiệp chu kì.
- D. Thất nghiệp tự nguyện.

PHẦN II. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. Vào cao điểm mùa du lịch năm 2023, ngành du lịch dự báo nhu cầu đi du lịch của người dân sẽ tăng cao. Tuy nhiên giá vé máy bay đã khiến giá tour du lịch tăng và ảnh hưởng đến sự lựa chọn các điểm đến nội địa của du khách, nhu cầu du lịch nội địa giảm đáng kể. Khi giá vé máy bay tăng, du khách sẽ ưu tiên chọn tour quốc tế hơn tour nội địa. Đồng thời, việc tăng giá vé máy bay sẽ làm giảm sức cạnh tranh khu vực trong việc thu hút khách quốc tế, ngay cả các điểm đến địa phương ở trong nước cũng sẽ giảm nguồn thu từ du khách. Trong bối cảnh đó, nhiều hãng du lịch đã cơ cấu lại sản phẩm, tăng các chính sách hỗ trợ về giá và khuyến mại nhằm giữ chân khách hàng. Lữ hành Saigontourist phối hợp cùng Vietnam Airlines xây dựng sản phẩm ưu đãi với chuyến bay khởi hành sau 21h hàng ngày đến các điểm đến du lịch trong nước với mức giá vé máy bay giảm hơn 50% và miễn phí đêm khách sạn đầu tiên trong chương trình tour.

a) Chính sách hỗ trợ về giá và khuyến mại để thu hút khách du lịch là không phù hợp với nguyên tắc cạnh tranh công bằng trong nền kinh tế.

b) Giá vé máy bay tăng cao sẽ khiến cho cung về dịch vụ du lịch tăng nhưng cầu về dịch vụ du lịch nội địa giảm.

c) Giá vé máy bay được hình thành theo cơ chế thị trường nên nhà nước không cần can thiệp để giảm giá vé.

d) Giá vé máy bay trong nước cao hơn giá vé quốc tế cho những chặng bay phản ánh việc cạnh tranh không lành mạnh của các doanh nghiệp trong nước với doanh nghiệp quốc tế.

Câu 2. Theo tổng cục Thống kê, lạm phát bình quân năm 2023 và quý 1/2024 tăng lần lượt là 4,16% và 2,81%, cao hơn nhiều so với mức bình quân lạm phát cơ bản 5 năm giai đoạn 2018-2022 (1.84%). Trong năm 2023 và quý 1/2024, chi phí sản xuất của nền kinh tế tiếp tục tăng, chi phí đầu vào các ngành sản xuất tăng tương đối, chỉ số giá cước vận tải, dịch vụ vận tải đường hàng không: chỉ số giá nguyên, nhiên, vật liệu dùng cho sản xuất đều tăng. Giá nhiều mặt hàng thiết yếu bao gồm lương thực, thực phẩm tăng cao so với các năm trước. Thêm vào đó, một số nhóm hàng dịch vụ công do Nhà nước quản lý như giá y tế, giáo dục thực hiện điều chỉnh tăng giá theo lộ trình khiến chỉ số giá nhóm giáo dục và y tế đều tăng từ đó tạo áp lực lên chính sách kiểm soát lạm phát của nhà nước.

a) Chi phí được nhắc đến trong thông tin trên là một trong những nguyên nhân dẫn đến lạm phát trong giai đoạn 2023 và 2024.

b) Lạm phát giai đoạn 2018-2022 ở Việt Nam ở mức độ vừa phải.

c) Lạm phát trong giai đoạn 2023 - 2024 khác về mức độ so với lạm phát trong giai đoạn 2018-2022.

d) Trong giai đoạn 2023 - 2024, để kiềm chế lạm phát nhà nước cần đẩy mạnh việc tăng thuế để nhập khẩu hàng hóa và thuế giá trị gia tăng đối với các mặt hàng trong nước để bình ổn giá.

Câu 3. Trên địa bàn huyện X có anh D, chị H và anh Y cùng sinh sống. Sau khi tốt nghiệp Đại học, do không tìm được việc làm phù hợp với trình độ chuyên môn, chị H nộp hồ sơ và được nhận vào làm việc tại công ty Z, sau 2 năm làm việc do tác động của khủng hoảng kinh tế, công ty lên kế hoạch tinh giảm một số bộ phận. Chị H do không đáp ứng được yêu cầu sản xuất nên đã bị đào thải và được nhận trợ cấp thôi việc. Sau đó chị đã dùng số tiền trợ cấp này để mở một cửa hàng tạp hóa, công việc dần đi vào ổn định. Anh D sau khi làm một thời gian tại công ty V do nền kinh tế thế giới lâm vào không hoàng, khiến công ty bị phá sản nên buộc phải nghỉ việc và được hưởng trợ cấp thất nghiệp theo quy định. Anh Y, vốn là kỹ sư có tay nghề cao vì được trả lương thấp nên đã nghỉ việc và nộp đơn vào công ty P, trong lúc chờ ký hợp đồng anh tranh thủ đi du lịch cùng gia đình kết hợp tìm kiếm cơ hội kinh doanh.

a) Anh D và anh Y bị thất nghiệp là do nguyên nhân khách quan.

b) Lao động trình độ cao có xu hướng tìm được việc làm dễ dàng hơn so với các lao động có trình độ thấp.

c) Chị H không đáp ứng được yêu cầu của sản xuất nên bị đào thải là phù hợp với loại hình thất nghiệp cơ cấu.

d) Anh D và chị H là những người đang thất nghiệp cần tìm kiếm việc làm.

Câu 4. Theo thống kê của tỉnh T, Sau dịp Tết Nguyên Đán thị trường lao động ở nước ta có nhiều biến động, gần 90% các công ty của tỉnh đang có nhu cầu tuyển dụng các ngành kỹ sư, sửa chữa, máy tính, du lịch, công nghệ, kỹ thuật nhưng đang thiếu hụt nguồn cung. Các lĩnh vực hành chính, ngân hàng đang dẫn đầu nguồn cung nhưng nhu cầu tuyển dụng không nhiều. Sự lệch pha giữa cung và cầu về lao động đã giảm đi sức hấp dẫn đối với các nhà đầu tư, khiến cho họ chuyển hướng đầu tư sang các tỉnh khác.

a) Việc thị trường lao động và thị trường việc làm vận hành trái ngược nhau sau dịp Tết nguyên Đán sẽ tác động lớn đến nền kinh tế.

b) Thông tin trên phản ánh mối quan hệ giữa thị trường lao động và thị trường việc làm tại tỉnh T.

c) Xu hướng tuyển dụng lao động của tỉnh T là lao động trong ngành công nghiệp và dịch vụ.

d) Hiện tượng mất cân bằng cung và cầu về lao động ảnh hưởng đến sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh T.

----- HẾT -----

(Đề thi có 04 trang)

Họ và tên:

Số báo danh:

Mã đề 112

PHẦN I. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

Đọc thông tin và trả lời các câu hỏi 1, 2

Thời điểm cuối năm, các doanh nghiệp phân phối ô tô đưa ra các ưu đãi nhằm kích cầu tiêu dùng, gia tăng cạnh tranh. Doanh nghiệp P giảm 50% lệ phí trước bạ đối với các mẫu xe ô tô sản xuất, lắp ráp trong nước theo Nghị định 103/2021/NĐ-CP, khách hàng còn có cơ hội để sở hữu các mẫu xe nhập khẩu với mức ưu đãi giảm tới 40 triệu đồng. Doanh nghiệp T có ưu đãi 100% lệ phí trước bạ với khách hàng mua các dòng xe nhập khẩu và áp dụng mức ưu đãi 20 triệu đồng cho tất cả các phiên bản của mẫu xe nhập khẩu. Doanh nghiệp H đã kết hợp với ngân hàng để hỗ trợ gói tín dụng với lãi suất 0% trong 12 tháng đầu tiên khi khách hàng vay mua ô tô của hãng. Các doanh nghiệp đưa ra những chương trình ưu đãi, giảm giá để tăng doanh số mùa bán hàng cuối năm.

Câu 1. Biện pháp nào dưới đây **không** phải là hình thức để thực hiện cạnh tranh lành mạnh giữa các doanh nghiệp trong nền kinh tế thị trường?

- A. Giảm phí trước bạ cho khách hàng.
- B. Hỗ trợ mua bảo hiểm cho khách hàng.
- C. Hỗ trợ lãi suất ưu đãi cho khách hàng
- D. Giảm khuyến mãi cho khách hàng.

Câu 2. Theo em trong xu thế kinh tế hiện nay, các doanh nghiệp phân phối ô tô trên cần phải làm gì để tăng doanh thu?

- A. Tăng giá.
- B. Hạn chế quảng cáo.
- C. Giảm giá.
- D. Giữ nguyên giá

Đọc thông tin và trả lời các câu hỏi 3, 4

Cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư làm thay đổi mạnh mẽ lực lượng sản xuất, thúc đẩy các nền kinh tế truyền thống chuyển đổi sang kinh tế tri thức. Đổi mới, sáng tạo công nghệ làm gia tăng các yếu tố sản xuất - kinh doanh, tăng thu nhập, tiêu dùng, đầu tư cho nền kinh tế. Đồng thời, thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu lao động xã hội, tạo ra những thay đổi về việc làm, cả về cơ cấu lẫn bản chất công việc với sự xuất hiện ngày càng đông đảo các tầng lớp sáng tạo trong các lĩnh vực khoa học, thiết kế, văn hoá, nghệ thuật, giải trí, truyền thông, giáo dục, y tế... Phân công lao động theo hướng các ngành, nghề đòi hỏi giảm thiểu các công việc chân tay, thu nhập thấp, các công việc có tính chất lặp đi, lặp lại. Nhiều lĩnh vực có khả năng tự động hoá cao, trong một số công đoạn không cần sự can thiệp của con người. Một bộ phận người lao động đang làm việc sẽ phải nghỉ hoặc tìm công việc khác thay thế, có thể thất nghiệp trong một thời gian dài.

Câu 3. Nội dung nào dưới đây không phản ánh đúng xu hướng của thị trường lao động được đề cập trong thông tin trên

- A. Lao động chân tay tồn tại đồng thời lao động kỹ thuật.
- B. Lao động kỹ thuật sẽ giữ vai trò chủ đạo trong sản xuất,
- C. Lao động chân tay giữ vai trò chủ đạo trong sản xuất
- D. Lao động kỹ thuật sẽ tăng nhanh hơn lao động chân tay.

Câu 4. Xu hướng phân công lao động nào dưới đây phản ánh đúng xu hướng tác động của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư tới người lao động?

- A. Lao động chất lượng thấp.
- B. Lao động chất lượng cao.
- C. Lao động máy móc và chân tay.
- D. Lao động chân tay chiếm ưu thế.

Đọc thông tin và trả lời các câu hỏi 5, 6

Do tình hình dịch bệnh trên người ngày một diễn biến hết sức phức tạp, người tiêu dùng có xu thế chuyển sang hình thức tiêu thụ các sản phẩm nông sản sạch nhằm hạn chế được các chất hóa học độc hại, vì thế nên dù giá cả của các loại nông sản này có cao hơn vẫn chiếm được thị hiếu của rất nhiều người tiêu dùng. Nắm bắt được nhu

cầu này của người tiêu dùng rất nhiều nông trại sản xuất rau hữu cơ ra đời nhằm đáp ứng cho các nhu cầu tiêu dùng, có những nơi người nông dân chuyển đổi hết sang hình thức trồng và kinh doanh rau hữu cơ.

Câu 5. Cung – cầu có quan hệ như thế nào trong nền kinh tế thị trường?

- A. Chỉ có các yếu tố của cầu tác động lên cung.
- B. Cung và cầu có quan hệ chặt chẽ, tác động, quy định lẫn nhau.
- C. Chỉ có cung tác động lên cầu.
- D. Cung cầu không ảnh hưởng đến giá thành của sản phẩm, dịch vụ.

Câu 6. Theo em, người nông dân chuyển đổi hết sang hình thức trồng và kinh doanh rau hữu cơ sẽ ảnh hưởng như nào đến mối quan hệ cung cầu?

- A. Cung vượt quá cầu.
- B. Tạo ra nguồn hàng ổn định cung ứng cho thị trường.
- C. Tạo được ra nguồn cầu về mặt hàng đó tăng mạnh
- D. Lượng cung, cầu không thay đổi.

Câu 7. Lượng hàng hóa, dịch vụ mà nhà cung cấp sẵn sàng đáp ứng cho nhu cầu của thị trường với mức giá được xác định trong khoảng thời gian nhất định được gọi là

- A. sản xuất
- B. độc quyền.
- C. cầu.
- D. cung

Câu 8. Năm 2020, khi dịch covid - 19 bùng phát, một số cá nhân nhanh chóng tích trữ khẩu trang, tạo nên hiện tượng khan hiếm mặt hàng khẩu trang trên thị trường. Sau đó, tăng giá cao để bán. Em hãy nhận xét về hành vi của các chủ thể kinh doanh trên?

- A. Thể hiện sự nhạy bén, thức thời.
- B. Ủng hộ việc làm trên vì đây là cơ hội để kiếm tiền.
- C. Đây là hành vi trái pháp luật cần phải lên án.
- D. Đây là sự tảo bạo và liều lĩnh cần có.

Câu 9. Nơi gặp gỡ, trao đổi mua bán hàng hoá việc làm giữa người lao động và người sử dụng lao động cũng như xác định tiền công của người lao động trong từng thời kì nhất định, được gọi là

- A. thị trường việc làm.
- B. thị trường kinh doanh.
- C. thị trường tài chính.
- D. thị trường thất nghiệp.

Câu 10. Chị D sau thời gian nghỉ việc để điều trị bệnh nay chị làm hồ sơ xin việc ở các doanh nghiệp trên địa bàn nhưng vẫn chưa tìm được việc làm. Xác định loại hình thất nghiệp được đề cập đến trong thông tin trên

- A. Thất nghiệp không tự nguyện.
- B. Thất nghiệp tự nguyện.
- C. Thất nghiệp chu kì.
- D. Thất nghiệp cơ cấu.

Câu 11. Hành vi nào sau đây là biểu hiện của việc cạnh tranh không lành mạnh?

- A. Đãi ngộ tốt với lao động có tay nghề cao.
- B. Đầu tư, cải tiến trang thiết bị, máy móc.
- C. Nâng cao chất lượng dịch vụ, hàng hóa.
- D. Xâm phạm bí mật kinh doanh.

Câu 12. Sự tranh đua giữa các chủ thể kinh tế nhằm có được những ưu thế trong sản xuất, tiêu thụ hàng hoá, qua đó thu được lợi ích tối đa là nội dung của khái niệm.

- A. tranh giành.
- B. cạnh tranh.
- C. lợi tức.
- D. đấu tranh.

Câu 13. Ở nước ta hiện nay, thực hiện tốt nội dung nào dưới đây sẽ góp phần trực tiếp giải quyết vấn đề thất nghiệp?

- A. Sử dụng nguồn quỹ bảo trợ xã hội.
- B. Phát triển kinh tế du lịch cộng đồng.
- C. Tận dụng tối đa mọi nguồn nhân lực.
- D. Khuyến khích để phát triển tài năng

Câu 14. Cầu là lượng hàng hóa, dịch vụ mà người tiêu dùng sẵn sàng mua với một mức giá nhất định trong

- A. năng lực tiếp nhận.
- B. chất lượng môi trường đầu tư.
- C. khoảng thời gian xác định.
- D. cơ cấu các ngành kinh tế.

Câu 15. Loại hình thất nghiệp nào sau đây **không** được xếp vào nhóm thất nghiệp dựa trên nguồn gốc?

A. Thất nghiệp tạm thời.

B. Thất nghiệp chu kỳ.

C. Thất nghiệp cơ cấu.

D. Thất nghiệp tự nguyện.

Câu 16. Hoạt động lao động tạo ra thu nhập và không bị pháp luật cấm, có ý nghĩa quan trọng đối với mỗi người, giúp duy trì, cải thiện cuộc sống là

A. lao động.

B. sản xuất.

C. dịch vụ.

D. việc làm.

Câu 17. Trong nền kinh tế thị trường khi xuất hiện tình trạng lạm phát phi mã sẽ gây ra hiện tượng như thế nào đối với nền kinh tế đó?

A. sụp đổ hoàn toàn.

B. cung tăng liên tục.

C. hiệu ứng tích cực.

D. bất ổn nghiêm trọng.

Câu 18. Căn cứ vào tính chất, thất nghiệp được chia thành mấy loại hình?

A. 2 loại hình.

B. 3 loại hình.

C. 5 loại hình.

D. 4 loại hình.

Câu 19. Trong nền kinh tế thị trường, khi xuất hiện tình trạng lạm phát phi mã, để bảo toàn giá trị tài sản của mình, người dân có xu hướng

A. giữ nhiều tiền mặt.

B. cất giữ tiền mặt.

C. tránh giữ tiền mặt.

D. đổi nhiều tiền mặt.

Câu 20. Đối với người sử dụng lao động, khi tham gia vào thị trường việc làm sẽ góp phần giúp cho họ có thể

A. tăng lượng hàng hóa xuất khẩu.

B. tuyển được nhiều lao động mới.

C. tăng thu nhập cho bản thân.

D. gia tăng việc khấu hao hàng hóa.

Câu 21. Tình trạng mức giá chung của các hàng hoá, dịch vụ của nền kinh tế tăng lên một cách liên tục trong một thời gian nhất định được gọi là

A. Tăng trưởng.

B. Suy thoái.

C. Lạm phát.

D. Khủng hoảng.

Câu 22. Nhận thấy mặt hàng sữa lúa mạch đem lại nhiều lợi ích cho sức khỏe. Doanh nghiệp X và Y đã thúc đẩy phát triển thị trường sữa lúa mạch ngày càng đa dạng hơn. Bên cạnh đó, với nhu cầu tiêu dùng ngày càng tăng cao, hai doanh nghiệp không ngừng nâng cao chất lượng sữa lúa mạch nhằm cạnh tranh thị trường và tạo ra các sản phẩm sữa lúa mạch ngày càng tiện lợi và chất lượng bằng cách đầu tư máy móc thiết bị hiện đại, cung cấp đầy đủ thông tin sản phẩm, bảo quản đúng cách, mẫu mã... Hai doanh nghiệp X và Y không ngừng chạy đua đầu tư máy móc thiết bị, nâng cao chất lượng sản phẩm là biểu hiện của sự

A. Dư thừa hàng hóa trong lưu thông.

B. Phân bổ linh hoạt các nguồn lực.

C. Cạnh tranh lành mạnh.

D. Cạnh tranh không lành mạnh

Đọc thông tin và trả lời các câu hỏi 23, 24

Năm 2011, lạm phát của Việt Nam ở mức 18.13%. Tỷ lệ lạm phát này gây ảnh hưởng tiêu cực đến nền kinh tế. Nó làm mất giá trị tiền tệ, làm tăng giá cả hàng hóa và dịch vụ, gây rối loạn kế hoạch kinh doanh và đầu tư, đồng thời tạo ra sự bất ổn trong môi trường kinh doanh.

Câu 23. Dựa vào thông tin trên, em hãy cho biết lạm phát ở Việt Nam năm 2011 ở mức

A. Không lạm phát

B. Lạm phát phi mã

C. Lạm phát vừa phải

D. Siêu lạm phát

Câu 24. Dựa vào thông tin trên, em hãy cho biết trong giai đoạn lạm phát cao như năm 2011, em cần phải có kế hoạch tiêu dùng như thế nào cho phù hợp?

A. Tăng cường mua sắm.

B. Mua sắm theo nhu cầu của bản thân.

C. Tích trữ vàng

D. Thắt chặt chi tiêu.

PHẦN II. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. Theo thống kê của tỉnh T, Sau dịp Tết Nguyên Đán thị trường lao động ở nước ta có nhiều biến động, gần 90% các công ty của tỉnh đang có nhu cầu tuyển dụng các ngành kỹ sư, sửa chữa, máy tính, du lịch, công nghệ, kỹ thuật nhưng đang thiếu hụt nguồn cung. Các lĩnh vực hành chính, ngân hàng đang dẫn đầu nguồn cung nhưng nhu cầu tuyển dụng không nhiều. Sự lệch pha giữa cung và cầu về lao động đã giảm đi sức hấp dẫn đối với các nhà đầu tư, khiến cho họ chuyển hướng đầu tư sang các tỉnh khác.

a) Thông tin trên phản ánh mối quan hệ giữa thị trường lao động và thị trường việc làm tại tỉnh T.

b) Việc thị trường lao động và thị trường việc làm vận hành trái ngược nhau sau dịp Tết nguyên Đán sẽ tác động lớn đến nền kinh tế.

c) Hiện tượng mất cân bằng cung và cầu về lao động ảnh hưởng đến sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh T.

d) Xu hướng tuyển dụng lao động của tỉnh T là lao động trong ngành công nghiệp và dịch vụ.

Câu 2. Trên địa bàn huyện X có anh D, chị H và anh Y cùng sinh sống. Sau khi tốt nghiệp Đại học, do không tìm được việc làm phù hợp với trình độ chuyên môn, chị H nộp hồ sơ và được nhận vào làm việc tại công ty Z, sau 2 năm làm việc do tác động của khủng hoảng kinh tế, công ty lên kế hoạch tinh giảm một số bộ phận. Chị H do không đáp ứng được yêu cầu sản xuất nên đã bị đào thải và được nhận trợ cấp thôi việc. Sau đó chị đã dùng số tiền trợ cấp này để mở một cửa hàng tạp hóa, công việc dần đi vào ổn định. Anh D sau khi làm một thời gian tại công ty V do nền kinh tế thế giới lâm vào không hoàng, khiến công ty bị phá sản nên buộc phải nghỉ việc và được hưởng trợ cấp thất nghiệp theo quy định. Anh Y, vốn là kỹ sư có tay nghề cao vì được trả lương thấp nên đã nghỉ việc và nộp đơn vào công ty P, trong lúc chờ ký hợp đồng anh tranh thủ đi du lịch cùng gia đình kết hợp tìm kiếm cơ hội kinh doanh.

a) Anh D và anh Y bị thất nghiệp là do nguyên nhân khách quan.

b) Anh D và chị H là những người đang thất nghiệp cần tìm kiếm việc làm.

c) Chị H không đáp ứng được yêu cầu của sản xuất nên bị đào thải là phù hợp với loại hình thất nghiệp cơ cấu.

d) Lao động trình độ cao có xu hướng tìm được việc làm dễ dàng hơn so với các lao động có trình độ thấp.

Câu 3. Theo tổng cục Thống kê, lạm phát bình quân năm 2023 và quý 1/2024 tăng lần lượt là 4,16% và 2,81%, cao hơn nhiều so với mức bình quân lạm phát cơ bản 5 năm giai đoạn 2018-2022 (1.84%). Trong năm 2023 và quý 1/2024, chi phí sản xuất của nền kinh tế tiếp tục tăng, chi phí đầu vào các ngành sản xuất tăng tương đối, chỉ số giá cước vận tải, dịch vụ vận tải đường hàng không: chỉ số giá nguyên, nhiên, vật liệu dùng cho sản xuất đều tăng. Giá nhiều mặt hàng thiết yếu bao gồm lương thực, thực phẩm tăng cao so với các năm trước. Thêm vào đó, một số nhóm hàng dịch vụ công do Nhà nước quản lý như giá y tế, giáo dục thực hiện điều chỉnh tăng giá theo lộ trình khiến chỉ số giá nhóm giáo dục và y tế đều tăng từ đó tạo áp lực lên chính sách kiểm soát lạm phát của nhà nước.

a) Chi phí được nhắc đến trong thông tin trên là một trong những nguyên nhân dẫn đến lạm phát trong giai đoạn 2023 và 2024.

b) Lạm phát trong giai đoạn 2023 - 2024 khác về mức độ so với lạm phát trong giai đoạn 2018-2022.

c) Lạm phát giai đoạn 2018-2022 ở Việt Nam ở mức độ vừa phải.

d) Trong giai đoạn 2023 - 2024, để kiềm chế lạm phát nhà nước cần đẩy mạnh việc tăng thuế để nhập khẩu hàng hóa và thuế giá trị gia tăng đối với các mặt hàng trong nước để bình ổn giá.

Câu 4. Vào cao điểm mùa du lịch năm 2023, ngành du lịch dự báo nhu cầu đi du lịch của người dân sẽ tăng cao. Tuy nhiên giá vé máy bay đã khiến giá tour du lịch tăng và ảnh hưởng đến sự lựa chọn các điểm đến nội địa của du khách, nhu cầu du lịch nội địa giảm đáng kể. Khi giá vé máy bay tăng, du khách sẽ ưu tiên chọn tour quốc tế hơn tour nội địa. Đồng thời, việc tăng giá vé máy bay sẽ làm giảm sức cạnh tranh khu vực trong việc thu hút khách quốc tế, ngay cả các điểm đến địa phương ở trong nước cũng sẽ giảm nguồn thu từ du khách. Trong bối cảnh đó, nhiều hãng du lịch đã cơ cấu lại sản phẩm, tăng các chính sách hỗ trợ về giá và khuyến mại nhằm giữ chân khách hàng. Lữ hành Saigontourist phối hợp cùng Vietnam Airlines xây dựng sản phẩm ưu đãi với chuyến bay khởi hành sau 21h hàng ngày đến các điểm đến du lịch trong nước với mức giá vé máy bay giảm hơn 50% và miễn phí đêm khách sạn đầu tiên trong chương trình tour.

a) Chính sách hỗ trợ về giá và khuyến mại để thu hút khách du lịch là không phù hợp với nguyên tắc cạnh tranh công bằng trong nền kinh tế.

b) Giá vé máy bay tăng cao sẽ khiến cho cung về dịch vụ du lịch tăng nhưng cầu về dịch vụ du lịch nội địa giảm.

c) Giá vé máy bay trong nước cao hơn giá vé quốc tế cho những chặng bay phản ánh việc cạnh tranh không lành mạnh của các doanh nghiệp trong nước với doanh nghiệp quốc tế.

d) Giá vé máy bay được hình thành theo cơ chế thị trường nên nhà nước không cần can thiệp để giảm giá vé.

----- **HẾT** -----

Đề\câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
000	C	B	A	A	B	B	A	A	C	D	B	A	A	A	A	C	B	B	B	C
111	B	A	B	B	A	A	D	B	B	A	B	D	B	D	B	C	D	B	B	B
112	D	C	C	B	B	A	D	C	A	A	D	B	B	C	D	D	D	A	C	B
113	D	C	B	A	A	B	D	B	B	C	D	D	A	D	C	C	B	A	C	D
114	A	A	A	A	C	B	B	B	A	C	D	D	D	D	B	A	A	D	C	B
115	B	B	A	D	B	D	B	B	A	C	D	C	A	B	C	C	A	D	C	A
116	C	B	B	B	D	D	C	B	B	C	B	D	A	A	B	B	B	A	B	B
117	A	A	C	D	B	D	B	B	B	B	A	C	D	B	C	C	A	A	A	B
118	C	A	A	D	B	A	C	B	A	B	A	C	C	B	A	A	D	D	A	B

21	22	23	24	1a	1b	1c	1d	2a	2b	2c	2d	3a	3b	3c	3d	4a	4b	4c	4d
B	A	C	A	D	S	D	S	S	D	S	S	S	S	D	D	S	D	D	D
D	A	B	D	S	D	S	S	D	D	S	S	S	D	D	S	D	S	D	D
C	C	B	D	S	D	D	D	S	S	D	D	D	S	D	S	S	D	S	S
C	B	D	D	D	S	S	D	S	S	D	D	S	S	S	D	D	D	S	D
B	B	A	A	D	D	D	S	S	D	S	D	S	D	S	S	D	S	S	D
B	A	B	C	D	D	S	S	S	S	D	D	S	S	S	D	S	D	D	D
C	A	D	C	S	D	D	S	S	D	D	D	S	S	D	S	S	S	D	D
A	D	A	A	S	D	D	S	S	D	S	D	S	D	S	S	D	S	D	D
B	B	B	D	S	D	S	D	D	S	D	D	S	S	S	D	S	D	D	S